

Số: /KH-UBND

Sầm Sơn, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo
thành phố Sầm Sơn năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi các Thông tư 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND, ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4912/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế công chức; số lượng người làm việc của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, năm 2024; Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 28/03/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá về giao bổ sung biên chế giáo dục mầm non và phổ thông công lập của tỉnh Thanh Hoá năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa quản lý biên chế khối chính quyền tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2026.

Căn cứ Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Thanh Hóa năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 9635/UBND-THKH ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc chủ trương cho tuyển dụng, tiếp nhận nhân viên kế toán, nhân viên hành chính trong các trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 2075-CV/TU ngày 23/9/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Sầm Sơn về việc thống nhất cho UBND thành phố tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo;

UBND thành phố Sầm Sơn xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tuyển dụng giáo viên các trường Mầm non, Tiểu học trên địa bàn thành phố nhằm tuyển chọn được những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; nắm vững chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng giáo viên phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp và biên chế được giao của các trường Mầm non, Tiểu học; đảm bảo về số lượng, chất lượng, điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng phải thực hiện nghiêm túc, bảo đảm đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính công bằng, bình đẳng trong việc tuyển dụng; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH TUYỂN DỤNG

1. Biên chế viên chức ngành giáo dục được UBND tỉnh giao năm 2024

Bậc học	Tổng biên chế được giao	Số lượng viên chức được giao theo Quyết định 4912/QĐ-UBND	Số lượng viên chức được giao bổ sung theo Quyết định 1222/QĐ-UBND
Mầm non	460	427	33
Tiểu học	470	447	23
THCS	356	348	8
TT GDNN-GDTX	10	10	0
Tổng	1.296	1232	64

2. Biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục hiện có (tính đến 01/9/2024).

Tổng số **1.199** biên chế, cụ thể:

- Bậc Mầm non: **424** biên chế.

- Bậc Tiểu học: **423** biên chế.

- Bậc THCS: **344** biên chế.
- Trung tâm GDNN-GDTX: **08** biên chế

3. Cân đối giữa biên chế hiện có và biên chế được giao năm 2024

Tổng số thiếu: **97** người, trong đó;

- Bậc Mầm non thiếu: 36 biên chế.
- Bậc Tiểu học thiếu: 47 biên chế.
- Bậc THCS thiếu: 12 biên chế.
- Trung tâm GDNN-GDTX thiếu: 02 biên chế.

4. Cân đối giữa biên chế được giao, biên chế hiện có, số người nghỉ hưu so với biên chế được giao đến năm 2026 (theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa).

TT	Bậc học	Biên chế giao năm 2024			Số hiện có (tính đến tháng 01/9/2024)	Thừa (+), thiếu (-) so với chỉ tiêu giao năm 2024	(-) Giảm biên chế giao năm 2026 so với năm 2024	Kế hoạch giao biên chế của tỉnh năm 2026 theo Kế hoạch 157/KH-UBND	Biên chế giao đến năm 2026 (tính cả số giao bổ sung)	Số người nghỉ hưu từ 2024 đến năm 2026	Cân đối biên chế thừa (+) thiếu (-) giữa số hiện có, số nghỉ hưu so với biên chế giao đến năm 2026	Đề xuất tuyển dụng
		Tổng biên chế	Giao 2024	Giao bổ sung 2024								
		$1=(2+3)$	2	3	4	$5=(1-4)$	6	$7=(2-6)$	$8=(7+3)$	9	$10=(8-4+9)$	11
1	Mầm non	460	427	33	424	- 36	-30	397	430	09	-15	13
2	Tiểu học	470	447	23	423	- 47	-25	422	445	16	-38	36
3	THCS	356	348	8	344	- 12	-16	332	340	16	-12	2
4	GDNN-GDTX	10	10	0	08	- 02	0	10	10	0	-2	0
Tổng		1.296	1.232	64	1.199	- 97	- 71	1.161	1.225	41	67	51

Biên chế còn thiếu so với biên chế giao sau khi cân đối thừa, thiếu của các cấp học đến năm 2026: Thiếu 67 biên chế, cụ thể:

- Mầm non thiếu: 15 biên chế;
- Giáo viên Tiểu học thiếu: 38 biên chế;
- Giáo viên Trung học cơ sở thiếu: 12 biên chế;
- Trung tâm GDNN-GDTX: Thiếu 02 biên chế.

5. Nhu cầu tuyển dụng

Như vậy, nếu tính theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 12/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đến hết năm 2026 thành phố Sầm Sơn còn thiếu 67 biên chế. Trên cơ sở cân đối giữa biên chế còn thiếu, biên chế giảm và số về hưu đến năm 2026, UBND thành phố Sầm Sơn xác định nhu cầu tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2024 là 51 biên chế, cụ thể như sau:

- Bậc Mầm non: **13** người, cụ thể:

- Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26): 11 người;
- Kế toán viên trường mầm non (mã ngạch: 06.031): 02 người;
- **Bậc tiểu học: Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29): 36 người, cụ thể:**
- Giáo viên Văn hóa tiểu học: 25 người;
- Giáo viên Tiếng anh tiểu học: 05 người;
- Kế toán viên trường tiểu học (mã số: 06.031): 04 người;
- Văn thư viên trung cấp trường tiểu học (mã số: 02.008): 02 người;
- **Bậc Trung học cơ sở: 02 người, cụ thể:**
- Kế toán viên trường trung học cơ sở (mã số: 06.031): 01 người;
- Thư viện viên trường trung học cơ sở (mã số: V.10.02.06): 01 người.

III. HÌNH THỨC, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Thực hiện việc xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Điều kiện tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2.2. Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm như sau:

- Vị trí Giáo viên Mầm non hạng III: (mã số V.07.02.26): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường mầm non công lập và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- Vị trí Giáo viên Tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên tiểu học hạng III theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo của từng vị trí như sau:

+ Giáo viên Văn hóa Tiểu học: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

+ Giáo viên Tiếng Anh: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành Tiếng Anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương

trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc theo Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kế toán viên hạng III (mã số V.06.031): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo kế toán viên) theo quy định tại Thông tư 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ, trong đó, yêu cầu: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, tài chính;

- Văn thư viên trung cấp (mã số 02.008): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo văn thư viên trung cấp theo quy định tại Thông tư 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin.

- Thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06): Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo thư viện viên hạng III theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 1/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành thư viện. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

2.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ (có mẫu kèm theo).

2. Phương thức tiếp nhận hồ sơ:

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển hoặc gửi qua đường bưu điện (tính theo dấu bưu điện) kèm theo lệ phí đăng ký dự tuyển.

Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ, UBND thành phố Sầm Sơn;

Địa chỉ: Tầng 3, Trụ sở UBND thành phố Sầm Sơn, Số 505 Lê Lợi, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

3. Lệ phí, kinh phí xét tuyển:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT- BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài Chính, quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (thu 500.000 đồng/thí

sinh đối với trường hợp dưới 100 thí sinh đăng ký dự tuyển; trường hợp 100 thí sinh trở lên, Hội đồng tuyển dụng sẽ điều chỉnh lệ phí xét tuyển theo quy định).

- Kinh phí tổ chức tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024 được chi từ thu lệ phí tuyển dụng và nguồn hỗ trợ từ ngân sách thành phố.

4. Một số lưu ý:

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự xét tuyển tại một vị trí tuyển dụng. Sau ngày chốt hồ sơ, hội đồng xét tuyển sẽ kiểm tra dữ liệu nộp hồ sơ của người dự tuyển, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào từ 2 (hai) vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.

- Người đăng ký dự tuyển sẽ không được sửa đổi, bổ sung các giấy tờ trong hồ sơ đã nộp khi hết thời hạn nộp hồ sơ.

- Hồ sơ dự tuyển không phải trả lại cho người đăng ký dự tuyển.

- Trong quá trình tuyển dụng, các thí sinh cập nhật thông tin để thực hiện theo địa chỉ Cổng Thông tin điện tử thành phố Sầm Sơn.

5. Thời gian tổ chức tuyển dụng: Sau khi được UBND tỉnh chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung xét tuyển viên chức

Việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp và đáp ứng được các tiêu chuẩn thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại Vòng 1, Hội đồng xét tuyển phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 (Danh sách dự tuyển được đăng tải trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan UBND thành phố).

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì tổ chức xét tuyển Vòng 2.

1.2. Vòng 2

Vấn đáp để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Thời gian vấn đáp 30 phút (trước khi vấn đáp, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Điểm vấn đáp được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm vấn đáp (Vòng 2) đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm. Trong

đó: Ưu tiên xét tuyển trước đối với người đang hợp đồng lao động tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND thành phố Sầm Sơn, tại vị trí việc làm phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng, đã có thời gian ký hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn trước ngày 31/12/2015 trong chỉ tiêu biên chế, trong 03 năm liên tục gần nhất hợp đồng tại đơn vị được thủ trưởng đơn vị đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Sau khi thực hiện việc xét tuyển đối với các đối tượng nêu trên, nếu vẫn còn chỉ tiêu biên chế thì thực hiện việc xét tuyển đến các đối tượng khác theo kết quả điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm vấn đáp Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thành phố là người quyết định người trúng tuyển.

2.3. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên, thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào điểm Vòng 2.

2.4. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2.5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào điểm Vòng 2

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào điểm Vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào điểm Vòng 2.

VI. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG, KÝ KẾT HỢP ĐỒNG, HỦY BỎ KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN, HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG

1. Thông báo kết quả tuyển dụng

- Sau khi hoàn thành việc chấm thi Vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, công nhận kết quả xét tuyển;

- Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả xét tuyển, Hội đồng xét tuyển phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Sau khi niêm yết công khai, Hội đồng xét tuyển tiếp nhận, giải quyết đơn kiến nghị về kết quả tính điểm trong thời hạn 05 ngày làm việc và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo (nếu có) theo quy định.

2. Ký kết hợp đồng và nhận việc

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến UBND thành phố Sầm Sơn để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch UBND thành phố ra quyết định tuyển dụng, gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến UBND thành phố để ký hợp đồng làm việc và nhận việc.

3. Hủy bỏ kết quả trúng tuyển, hủy bỏ quyết định tuyển dụng

- Các thí sinh đăng ký dự xét tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình; trường hợp khai man hồ sơ, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và bị hủy bỏ kết quả xét tuyển; trường hợp đã có quyết định tuyển dụng, người trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

- Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì Chủ tịch UBND thành phố ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

Chủ tịch UBND thành phố quyết định tuyển dụng đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở chỉ tiêu tuyển dụng cuối cùng.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chất lượng, hiệu quả, đúng quy chế tuyển dụng, UBND thành phố giao các cơ quan, đơn vị thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực của UBND thành phố trong công tác tuyển dụng giáo viên, nhân viên các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu cho UBND thành phố thành lập Hội đồng xét tuyển theo quy định; Hội đồng xét tuyển có 07 thành viên, gồm:

- + Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- + 01 Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Lãnh đạo Nội vụ;
- + 01 Phó chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo phòng GD-ĐT;
- + Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là chuyên viên Phòng Nội vụ;
- + Ủy viên còn lại là: Lãnh đạo và chuyên viên các phòng: Giáo dục & Đào tạo, Nội vụ thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND thành phố và Hội đồng xét tuyển chuẩn bị đầy đủ các nội dung, văn bản, tài liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện làm việc khác bảo đảm cho việc tổ chức tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố được thực hiện thuận lợi theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng xét tuyển phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thông báo tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND thành phố, Hội đồng xét tuyển giao trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Sầm Sơn.

2. Hội đồng xét tuyển

Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố trong việc xét tuyển giáo viên, nhân viên các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn thành phố Sầm Sơn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, các quy định tại Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ và theo đúng nội dung Kế hoạch này.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch đảm bảo kinh phí thực hiện xét tuyển giáo viên theo quy định trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan

- Chịu sự chỉ đạo của Hội đồng xét tuyển, có trách nhiệm phối hợp với phòng Nội vụ để tham mưu cho Chủ tịch UBND thành phố thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn thành phố Sầm Sơn đảm bảo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, khoa học, hợp lý và bảo mật theo quy định của Nhà nước về các nội dung công việc được phân công thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND thành phố, Hội đồng xét tuyển giao.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch

Thông báo rộng rãi Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử thành phố.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo của UBND thành phố Sầm Sơn năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ, GD-ĐT (b/c);
- TTr. Thành ủy, HĐND TP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (b/c);
- Trung tâm VH, TT, TT&DL thành phố (để đưa tin);
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố (đ/tải);
- Lưu: VT, NV (Hoan).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Quốc Đạt